

17/2018/AL

Về tình tiết “Có tính chất côn đồ” trong tội “Giết người” có đồng phạm

Án lệ số 17/2018/AL về tình tiết “Có tính chất côn đồ” trong tội “Giết người” có đồng phạm

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2018 và được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Nguồn án lệ:

Quyết định giám đốc thẩm số 07/2018/HS-GĐT ngày 20-3-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về vụ án “Giết người” đối với bị cáo Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; trú tại phố A, thị trấn C, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị hại: Ông Dương Quang Q.

Vị trí nội dung án lệ:

Đoạn 1 phần “Nhận định của Tòa án”.

Khái quát nội dung của án lệ:

- Tình huống án lệ:

Trong vụ án có đồng phạm, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, các đồng phạm đã rủ nhau đánh dần mặt bị hại.

Khi thực hiện tội phạm, người thực hành dùng mã tấu chém liên tiếp vào vùng đầu, mặt, chân, tay của bị hại; việc bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của người thực hành.

Người xúi giục không có mặt khi người thực hành thực hiện tội phạm, không biết việc người thực hành sử dụng mã tấu chém vào những vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại nhưng đã để mặc cho hậu quả xảy ra.

- Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, người thực hành phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” với tình tiết định khung là “Có tính chất côn đồ”. Người xúi giục bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” nhưng không bị áp dụng tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ”.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

- Điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015);

- Khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng với khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015).

Từ khóa của án lệ:

“Đồng phạm”; “Có tính chất côn đồ”; “Vùng trọng yếu trên cơ thể”; “Người thực hành”; “Người xúi giục”; “Tội giết người”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 08h ngày 13-01-2015, do có mâu thuẫn trong sinh hoạt nên xảy ra xô xát giữa các con của ông Dương Quang Q là Dương Quang T, Dương Quang R và Dương Quang K với ông Dương Quang H, Dương Quang L và Nguyễn Văn H. Các con của ông Q dùng tay, chân đá vào người ông Dương Quang H làm ông H bị xây xát nhẹ. Thấy bố vợ là ông Dương Quang H bị các con của ông Q đánh, Nguyễn Văn H gọi điện báo cho Trần Quang V (là con rể của ông H). Biết tin bố vợ bị đánh, V đi từ Hà Tĩnh về Thừa Thiên Huế và rủ thêm Phạm Nhật T cùng đi đánh ông Q. Khi đi, V và T lấy ở nhà T 02 cây mã tấu, bỏ vào túi vợt cầu lông rồi mang theo. Khoảng 16 giờ ngày 19-01-2015, V chở T đến thị trấn Lăng Cô và gọi điện cho H đến nhậu cùng. Tại quán nhậu H nói với V “Ba bị đánh thương lắm, giờ vẫn còn đau”. V hỏi H địa chỉ nhà ông Q ở đâu và đặc điểm nhận dạng ông Q như thế nào. Nghe H nói xong, V nói với T “Tỷ nữa nhậu xong tau với mi đi đánh lại”, H nói “Nếu đánh thì đánh dẫn mặt thôi”. Sau đó, H về trước, V và T vẫn tiếp tục nhậu.

Khoảng 17 giờ 45 phút, khi đang thanh toán tiền, Trần Quang V nói với Phạm Nhật T “Có gì tao vào đánh, người dân ra thì mi chặn lại”, T đồng ý và lên xe máy để V chở đến nhà ông Q. Sau khi chạy vòng quanh nhà ông Q, biết ông Q không có ở nhà, V dừng xe ở một chỗ vắng người, lấy vải nilon che biển số xe rồi chở T đi lên cầu Lăng Cô đứng đợi. Đến khoảng 18 giờ, V chở T vòng xe quay lại đến trước nhà ông Q và nhìn thấy ông Q đang cúi người mở cổng. V dừng xe mở túi vợt cầu lông lấy ra 01 cây mã tấu có lưỡi hình răng cưa rồi chạy đến chém liên tiếp vào đầu, mặt, lưng, chân và tay ông Q làm ông Q bị ngã gục xuống đất. Do nhiều người dân xung quanh nhìn thấy hô hoán và chạy đến nên T cầm mã tấu đe dọa, ngăn chặn tạo điều kiện cho V chạy đến chỗ để xe máy và nổ máy tẩu thoát. Khi đến gần đèo Phú Gia, V gọi điện thoại cho H hỏi về tình trạng thương tích của ông Q. H hỏi lại V “Thế em có chém ông Q không? Ông Q đi Bệnh viện rồi”. Gọi điện thoại cho H xong V gọi điện cho Dương Quang L nói “Anh vừa mới chém ông Q xong! Em ở đâu, về cất 02 cây mã tấu cho anh!”. Nghe V điện xong L ra đường đứng đợi V và T đến. T đưa cho L túi vợt cầu lông đựng 02 cây mã tấu nhờ L cất giấu rồi V tiếp tục chở T về nhà của V và ngồi uống bia với T. Sau khi L đưa túi đựng 02 cây mã tấu về nhà nhờ ông Dương Quang H cất hộ, ông H đem túi này sang nhà bếp của ông Hồ T (bố vợ của ông H) cất giấu. Ông Dương Quang Q được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện thành phố Đà Nẵng đến ngày 03-02-2015 thì được ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 26-15/TgT ngày 28-01-2015, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Ông Dương Quang Q bị đa vết

thương phần mềm vùng đầu, vai trái, khuỷu tay trái, đùi trái, để lại sẹo không ảnh hưởng chức năng 3%; vết thương phần mềm vùng mặt ít ảnh hưởng chức năng 8%; chấn thương gãy 04 răng cửa R1.1,1.2,1.3, 3.3; 2 răng hàm nhỏ 1.4,1.5; răng hàm 1.6 và 1.7 đang điều trị, hiện mất chức năng răng đối diện 20%; vết thương đứt gân lìa 1 bàn tay trái đã phẫu thuật tái tạo, hiện còn điều trị chưa đánh giá được di chứng chức năng 8%; vết thương đứt lìa ngón 2 và 3 bàn tay trái 25%; tỷ lệ tổn thương cơ thể chung là 51%; vật gây thương tích các tổn thương trên là vật sắc nhọn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2016/HSST ngày 23-5-2016, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b và p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 18; khoản 3 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Nguyễn Văn H 07 năm tù về tội “Giết người”.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 217/2016/HSPT ngày 02-8-2016, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng quyết định: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Nguyễn Văn H 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại Kháng nghị giám đốc thẩm số 13/2017/KN-HS ngày 03-7-2017, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 217/2016/HSPT ngày 02-8-2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về phần tội danh và hình phạt đối với Nguyễn Văn H; đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy bản án hình sự phúc thẩm nêu trên về phần tội danh và hình phạt đối với Nguyễn Văn H để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhất trí với kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì: Sau khi chứng kiến việc bố vợ là ông Dương Quang H bị các con của ông Dương Quang Q đánh, Nguyễn Văn H là người trực tiếp gọi điện báo cho Trần Quang V biết việc ông H bị đánh. Trong lúc ăn nhậu cùng V và Phạm Nhật T vào tối ngày 19-01-2015, biết V và T có ý định đi đánh ông Q để trả thù, H nói “Ba bị đánh thương lắm, chừ còn đau”, làm củng cố ý thức, quyết tâm của V trong việc đi đánh ông Q. H cũng là người chỉ nơi ở, đặc điểm nhận dạng của ông Q cho V và T biết để V và T có thể thực hiện hành vi đánh ông Q. Khi nghe V và T bàn bạc kế hoạch đi đánh ông Q, H không can ngăn mà còn nói “Nếu đánh thì đánh dần mặt thôi”, thể hiện sự thống nhất ý chí về việc đánh ông Q. Sau đó, H bỏ về trước. Thực tế, Trần Quang V đã dùng mã tấu chém liên tiếp vào vùng đầu, mặt, chân, tay ông Q làm ông Q gục ngay tại chỗ. Do mọi người can ngăn và được đưa đi cấp cứu kịp thời nên ông Q không chết là ngoài ý muốn chủ quan của V. Sau khi chém ông Q, V đã gọi liên tiếp ba

cuộc điện thoại cho H để hỏi về thương tích của ông Q. Mặc dù, H không biết trước việc V dùng mã tấu chém liên tiếp vào những vùng trọng yếu trên cơ thể ông Q, có thể tước đoạt tính mạng của ông Q nhưng H đã thống nhất ý chí với V và T trong việc đánh ông Q, chấp nhận hậu quả xảy ra. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Nguyễn Văn H đồng phạm với Trần Quang V và Phạm Nhật T về tội “Giết người” là có căn cứ. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm kết án Nguyễn Văn H theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” là không đúng, bởi vì: Trong vụ án này Trần Quang V và Phạm Nhật T là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh ông Q; chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt với các con của ông Q mà V và T đã dùng mã tấu chém nhiều nhát vào những vùng trọng yếu trên cơ thể của ông Q nên chỉ hành vi phạm tội của V và T “Có tính chất côn đồ”, còn Nguyễn Văn H không trực tiếp tham gia đánh ông Q mà giúp sức cho V và T trong việc đánh ông Q nên hành vi phạm tội của H không “Có tính chất côn đồ” mà chỉ thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Tòa án cấp phúc thẩm nhận định: Việc Trần Quang V sử dụng mã tấu chém vào đầu, mặt ông Dương Quang Q là hành vi vượt quá ý chí của Nguyễn Văn H nên H không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” mà chỉ chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả thực tế xảy ra với ông Q, từ đó sửa bản án hình sự sơ thẩm, chuyển tội danh cho H từ tội “Giết người” sang tội “Cố ý gây thương tích” là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật. Đồng thời, Tòa án cấp phúc thẩm đã quá nhấn mạnh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, xử phạt Nguyễn Văn H 03 năm tù là đánh giá không đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, không có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 388 và Điều 391 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 2107/2016/HSPT ngày 02-8-2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về phần tội danh và hình phạt đối với Nguyễn Văn H, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

NỘI DUNG ÁN LỆ

“[1] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì: Sau khi chứng kiến việc bố vợ là ông Dương Quang H bị các con của ông Dương Quang Q đánh, Nguyễn Văn H là người trực tiếp gọi điện báo cho Trần Quang V biết việc ông H bị đánh. Trong lúc ăn nhậu cùng V và Phạm Nhật T vào tối ngày 19-01-2015, biết V và T có ý định đi đánh ông Q để trả thù, H nói “Ba bị đánh thương lắm, chừ còn đau”, làm củng cố ý thức, quyết tâm của V trong việc đi đánh ông Q. H cũng là người chỉ nơi ở, đặc điểm nhận dạng của ông Q cho V và T biết để V và T có thể thực hiện hành vi đánh ông Q. Khi nghe V và T bàn bạc kế hoạch đi đánh ông Q, H không can ngăn mà còn nói “Nếu đánh thì đánh dần mặt thôi”, thể hiện sự thống nhất ý chí về việc đánh ông Q. Sau đó, H bỏ về trước. Thực tế, Trần

Quang V đã dùng mã tấu chém liên tiếp vào vùng đầu, mặt, chân, tay ông Q làm ông Q gục ngay tại chỗ. Do mọi người can ngăn và được đưa đi cấp cứu kịp thời nên ông Q không chết là ngoài ý muốn chủ quan của V. Sau khi chém ông Q, V đã gọi liên tiếp ba cuộc điện thoại cho H để hỏi về thương tích của ông Q. Mặc dù, H không biết trước việc V dùng mã tấu chém liên tiếp vào những vùng trọng yếu trên cơ thể ông Q, có thể tước đoạt tính mạng của ông Q nhưng H đã thống nhất ý chí với V và T trong việc đánh ông Q, chấp nhận hậu quả xảy ra. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Nguyễn Văn H đồng phạm với Trần Quang V và Phạm Nhật T về tội “Giết người” là có căn cứ. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm kết án Nguyễn Văn H theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” là không đúng, bởi vì: Trong vụ án này Trần Quang V và Phạm Nhật T là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh ông Q; chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt với các con của ông Q mà V và T đã dùng mã tấu chém nhiều nhát vào những vùng trọng yếu trên cơ thể của ông Q nên chỉ hành vi phạm tội của V và T “Có tính chất côn đồ”, còn Nguyễn Văn H không trực tiếp tham gia đánh ông Q mà giúp sức cho V và T trong việc đánh ông Q nên hành vi phạm tội của H không “Có tính chất côn đồ” mà chỉ thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.”